**TÀI LIỆU VỀ CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ**

**PHẦN I**

**BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN**

Bảo hiểm xã hội (BHXH) tự nguyện là chế độ bảo hiểm của Đảng và Nhà nước, vì quyền lợi của người lao động và nhân dân, được Nhà nước bảo hộ, do cơ quan BHXH tổ chức thực hiện.

**I. Đối tượng tham gia**

Công dân Việt Nam từ đủ 15 tuổi trở lên và không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc.

**II. Mức đóng hằng tháng**

Bằng 22% mức thu nhập tháng do người tham gia BHXH tự nguyện lựa chọn.

- Mức thu nhập lựa chọn cao nhất bằng 20 lần mức lương cơ sở, hiện nay là 29.800.000 đồng/tháng (mức lương cơ sở hiện nay là 1.490.000 đồng/tháng).

- Mức thấp nhất bằng mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn, hiện nay là 700.000 đồng/tháng.

**III. Hỗ trợ mức đóng**

Người tham gia BHXH tự nguyện được Nhà nước hỗ trợ tiền đóng theo tỷ lệ phần trăm (%) trên mức đóng BHXH hằng tháng bằng mức chuẩn hộ nghèo khu vực nông thôn:

- 30% đối với người tham gia thuộc hộ nghèo.

- 25% đối với người tham gia thuộc hộ cận nghèo.

- 10% đối với các đối tượng khác.

Thời gian hỗ trợ tùy thuộc vào thời gian tham gia BHXH tự nguyện thực tế của mỗi người nhưng không quá 10 năm (120 tháng).

**IV. Phương thức đóng**

Người tham gia được lựa chọn các phương thức đóng sau:

- Đóng định kỳ: hằng tháng; 03 tháng một lần; 06 tháng một lần; 12 tháng một lần; nhiều năm một lần (không quá 5 năm/lần).

- Đóng một lần cho những năm còn thiếu (không quá 10 năm) để đủ điều kiện hưởng lương hưu.

**V. Thời điểm đóng**

- Trong tháng đối với phương thức đóng hằng tháng;

- Trong 03 tháng đối với phương thức đóng 03 tháng một lần;

- Trong 04 tháng đầu đối với phương thức đóng 06 tháng một lần;

- Trong 07 tháng đầu đối với phương thức đóng 12 tháng một lần.

- Đóng một lần cho nhiều năm về sau được thực hiện tại thời điểm đăng ký.

**VI. Hoàn trả tiền đóng**

Trường hợp người tham gia BHXH tự nguyện đã đóng theo phương thức đóng 03 tháng hoặc 06 tháng hoặc 12 tháng một lần hoặc đóng một lần cho nhiều năm về sau nhưng không quá 5 năm một lần mà trong thời gian đó thuộc một trong các trường hợp sau đây sẽ được hoàn trả một phần số tiền đã đóng trước đó:

- Dừng tham gia BHXH tự nguyện và chuyển sang tham gia BHXH bắt buộc;

- Hưởng BHXH một lần;

- Bị chết hoặc Tòa án tuyên bố là đã chết.

Số tiền hoàn trả cho người tham gia BHXH tự nguyện trong trường hợp nêu trên được tính bằng số tiền đã đóng tương ứng với thời gian còn lại so với thời gian đóng theo phương thức đóng nêu trên và không bao gồm tiền hỗ trợ đóng của Nhà nước (nếu có).

**VII. Quyền lợi và mức hưởng**

Người tham gia BHXH tự nguyện khi có đủ các điều kiện theo quy định, được hưởng quyền lợi sau:

**1. Bảo hiểm xã hội một lần**

**1.1. Điều kiện hưởng**

- Đủ tuổi nghỉ hưu nhưng chưa đủ 20 năm đóng BHXH mà không tiếp tục tham gia BHXH.

- Ra nước ngoài để định cư.

- Bị mắc một trong những bệnh nguy hiểm đến tính mạng theo quy định của Bộ Y tế.

- Sau một năm không tiếp tục đóng BHXH, mà chưa đủ 20 năm đóng BHXH và có yêu cầu nhận BHXH một lần.

**1.2. Mức hưởng**

- Tính theo số năm đã đóng BHXH, cứ mỗi năm được:

+1,5 tháng mức bình quân thu nhập tháng đóng BHXH cho những năm đóng trước năm 2014.

+ 02 tháng mức bình quân thu nhập tháng đóng BHXH cho những năm đóng từ năm 2014 trở đi.

- Trường hợp, thời gian đóng BHXH chưa đủ 01 năm, mức hưởng bằng số tiền đã đóng, mức tối đa bằng 02 tháng mức bình quân thu nhập tháng đóng BHXH.

- Mức hưởng BHXH một lần của đối tượng được Nhà nước hỗ trợ không bao gồm số tiền Nhà nước hỗ trợ đóng BHXH tự nguyện, trừ trường hợp là người đang bị mắc một trong những bệnh nguy hiểm đến tính mạng theo quy định của Bộ Y tế.

**2. Chế độ hưu trí**

**2.1. Điều kiện hưởng**

- Người tham gia BHXH tự nguyện được hưởng lương hưu hằng tháng khi có đủ 20 năm đóng BHXH trở lên và đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.

- Kể từ ngày 01/01/2021, tuổi nghỉ hưu được quy định như sau:

+ Nam: Đủ 60 tuổi 03 tháng. Sau đó, mỗi năm tăng thêm 03 tháng. Tuổi nghỉ hưu với lao động nam sẽ đạt 62 tuổi vào năm 2028.

+ Nữ: Đủ 55 tuổi 04 tháng. Sau đó, mỗi năm tăng thêm 04 tháng. Tuổi nghỉ hưu với lao động nữ sẽ đạt 60 tuổi vào năm 2035.

Trường hợp đã đủ tuổi nghỉ hưu, nhưng thời gian đóng BHXH chưa đủ 20 năm thì được đóng một lần cho những năm còn thiếu (tối đa 10 năm) để đủ điều kiện hưởng lương hưu.

**2.2. Mức hưởng**

Lương hưu hằng tháng =Tỷ lệ hưởng lương hưu hàng tháng **x** Mức bình quân thu nhập tháng đóng BHXH.

Trong đó, tỷ lệ hưởng lương hưu của người lao động được tính bằng 45% mức bình quân thu nhập tháng đóng BHXH và tương ứng với số năm đóng BHXH như sau:

- Lao động nam nghỉ hưu vào năm 2021 là 19 năm, từ năm 2022 trở đi là 20 năm.

- Lao động nữ là 15 năm.

Sau đó cứ thêm mỗi năm đóng BHXH, người lao động cả nam và nữ được tính thêm 2%; mức tối đa bằng 75%.

(Mức đóng BHXH tự nguyện cao thì mức hưởng lương hưu cao)

**2.3. Được cấp thẻ BHYT miễn phí**

Người tham gia BHXH tự nguyện sẽ được cấp thẻ BHYT miễn phí trong suốt quá trình hưởng lương hưu.

**2.4. Được điều chỉnh lương hưu**

Lương hưu được điều chỉnh trên cơ sở mức tăng của chỉ số giá tiêu dùng và tăng trưởng kinh tế phù hợp với ngân sách Nhà nước và quỹ BHXH.

**3. Chế độ tử tuất**

**3.1. Trợ cấp mai táng**

- Điều kiện hưởng: Người có thời gian đóng BHXH tự nguyện từ đủ 60 tháng trở lên; người đang hưởng lương hưu khi chết thì thân nhân được hưởng tiền trợ cấp mai táng.

- Mức hưởng: Người lo mai táng được nhận trợ cấp mai táng bằng 10 lần mức lương cơ sở tại tháng người tham gia BHXH tự nguyện chết.

**3.2. Trợ cấp tuất một lần**

- Người đang đóng BHXH tự nguyện hoặc đang bảo lưu thời gian đóng BHXH chết thì thân nhân được hưởng trợ cấp tuất một lần tính theo số năm đã đóng BHXH, cứ mỗi năm tính bằng:

+ 1,5 tháng mức bình quân thu nhập tháng đóng BHXH cho những năm đóng BHXH trước năm 2014;

+ 02 tháng mức bình quân thu nhập tháng đóng BHXH cho các năm đóng từ năm 2014 trở đi.

- Người tham gia BHXH tự nguyện có thời gian đóng BHXH chưa đủ 01 năm chết thì thân nhân được hưởng trợ cấp bằng số tiền đã đóng nhưng mức tối đa bằng 02 tháng mức bình quân thu nhập tháng đóng BHXH.

- Người tham gia BHXH tự nguyện có cả thời gian đóng BHXH bắt buộc và tự nguyện chết thì thân nhân được hưởng trợ cấp tối thiểu bằng 3 tháng mức bình quân tiền lương và thu nhập tháng đóng BHXH.

- Người đang hưởng lương hưu chết thì thân nhân được hưởng trợ cấp tuất 1 lần tính theo thời gian đã hưởng lương hưu:

+ Nếu chết trong 02 tháng đầu hưởng lương hưu thì trợ cấp tính bằng 48 tháng lương hưu đang hưởng.

+ Nếu chết vào những tháng sau đó thì Cứ hưởng thêm 01 tháng lương hưu thì mức trợ cấp giảm đi 0,5 tháng lương hưu.

**VII. Thủ tục tham gia và nơi đăng ký**

- Thủ tục tham gia: Lập Tờ khai tham gia BHXH tự nguyện theo mẫu hướng dẫn tại nơi đăng ký.

- Nơi đăng ký:

+ Trụ sở cơ quan BHXH tỉnh, huyện.

+ Các đại lý thu BHXH, BHYT: UBND xã, phường, thị trấn; Bưu điện; Hội đoàn thể…

**VIII. Các hành vi nghiêm cấm**

- Gian lận, giả mạo hồ sơ;

- Kê khai không đúng sự thật hoặc sửa chữa tẩy xóa làm sai lệch nội dung liên quan đến việc đóng, hưởng BHXH tự nguyện;

- Làm giả các văn bản để đưa vào hồ sơ hưởng.

**PHẦN II**

**BẢO HIỂM Y TẾ**

Bảo hiểm y tế (BHYT) là chế độ bảo hiểm của Đảng và Nhà nước, vì quyền lợi của người lao động và Nhân dân, được Nhà nước bảo hộ, do cơ quan Bảo hiểm xã hội thực hiện.

**I. Bảo hiểm y tế hộ gia đình**

**1. Đối tượng tham gia**

- Những người có tên trong Sổ hộ khẩu/Sổ tạm trú hoặc người sinh sống trong cơ sở bảo trợ xã hội, trừ những người đã có BHYT thuộc nhóm đối tượng khác.

- Chức sắc, chức việc, nhà tu hành; người sinh sống trong cơ sở bảo trợ xã hội mà không được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng BHYT.

**2. Mức đóng**

- Người thứ nhất đóng = 4,5% x Mức lương cơ sở hiện hành (1.490.000 đồng/tháng) = 67.050 đồng/tháng (= 804.600 đồng/năm)

- Người thứ 2 đóng 70% mức đóng của người thứ nhất = 46.935 đồng/tháng (= 563.220 đồng/năm)

- Người thứ 3 đóng 60% mức đóng của người thứ nhất = 40.230 đồng/tháng (= 482.760 đồng/năm)

- Người thứ 4 đóng 50% mức đóng của người thứ nhất = 33.525 đồng/tháng (= 402.300 đồng/năm)

- Người thứ 5 trở đi đóng 40% mức đóng của người thứ nhất = 26.820 đồng/tháng (= 321.840 đồng/năm).

**3. Phương thức đóng**

- Người tham gia được lựa chọn đóng định kỳ 03 tháng 06 tháng 12 tháng.

- Người tham gia đóng tiền cho Đại lý thu hoặc cho cơ quan BHXH.

**4.** **Thủ tục tham gia và nơi đăng ký**

- Thủ tục tham gia: Lập Tờ khai tham gia BHYT hộ gia đình theo mẫu hướng dẫn tại nơi đăng ký (trừ trường hợp đã có mã thẻ BHYT).

- Nơi đăng ký:

+ Trụ sở cơ quan BHXH tỉnh, huyện.

+ Các đại lý thu BHXH, BHYT: UBND xã, phường, thị trấn; Bưu điện; Hội đoàn thể…

**5. Quyền lợi**

- Được cấp thẻ BHYT.

- Được chi trả chi phí khám chữa bệnh (KCB) trong phạm vi quyền lợi và mức hưởng quy định trên thẻ BHYT.

- Được lựa chọn và thay đổi nơi đăng ký KCB ban đầu vào tháng đầu mỗi quý.

- Được khiếu nại, tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về BHYT.

**II. Bảo hiểm y tế học sinh sinh viên**

**1. Đối tượng tham gia**

Học sinh, sinh viên (HSSV) đang theo học tại các cơ sở giáo dục và đào tạo, trừ trường hợp đã tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng khác.

**2. Mức đóng hằng tháng**

Mức đóng hằng tháng = 4,5% x Mức lương cơ sở hiện hành (1.490.000 đồng/tháng) = 67.050 đồng/tháng. Trong đó:

- HSSV đóng 70% là 46.935 đồng/tháng; 563.220 đồng /năm.

- Nhà nước hỗ trợ 30% là 20.115 đồng/tháng; 241.380 đồng /năm.

**3. Phương thức đóng**

Được lựa chọn đóng định kỳ 3 tháng, 6 tháng hoặc 12 tháng.

**4. Nơi đăng ký và thủ tục tham gia**

HSSV đăng ký thủ tục tham gia BHYT tại phòng y tế của cơ sở Giáo dục và đào tạo nơi HSSV đang theo học và thực hiện theo hướng dẫn của cán bộ y tế Nhà trường.

**5. Quyền lợi được hưởng**

- Được cấp thẻ BHYT theo mã số BHXH.

- Được chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định.

- Được cơ quan BHXH tư vấn, hỗ trợ, giải đáp về BHYT.

- Được khiếu nại, tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về BHYT.

- Được lựa chọn và thay đổi nơi đăng ký KCB ban đầu vào tháng đầu mỗi quý.

- Được chi trả chi phí KCB trong phạm vi quyền lợi và mức hưởng.

**6. Thời hạn sử dụng thẻ BHYT**

- Học sinh lớp 1

+ Học sinh đủ 6 tuổi và sinh trước ngày 30/9 của năm nhập học thì thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày 01/10 của năm đó.

+ Sinh sau ngày 30/9 của năm nhập học thì thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày 01 của tháng sau tháng sinh nhật.

- Học sinh lớp 12 thẻ BHYT có giá trị sử dụng đến hết ngày 30/9 của năm đó.

- HSSV của cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp

+ HSSV năm thứ nhất của khóa học: Thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày nhập học, trừ trường hợp thẻ từ năm lớp 12 đang còn giá trị sử dụng.

+ HSSV năm cuối của khóa học: thẻ BHYT có giá trị sử dụng đến ngày cuối của tháng kết thúc khóa học.

**7. Trách nhiệm của học sinh, sinh viên**

- Đóng BHYT đầy đủ, đúng thời hạn.

- Sử dụng thẻ BHYT đúng mục đích.

- Thực hiện đầy đủ thủ tục khi đến KCB.

- Thanh toán chi phí KCB ngoài phần chi phí do quỹ BHYT chi trả.

- Chấp hành các quy định và hướng dẫn của tổ chức BHYT, cơ sở KCB.

**III. Hoàn trả tiền đóng BHYT**

1. Người tham gia BHYT hộ gia đình, BHYT HSSV được hoàn trả tiền đóng trong các trường hợp sau:

- Người tham gia được cấp thẻ BHYT theo nhóm đối tượng mới, nay báo giảm giá trị sử dụng thẻ đã cấp trước đó (có thứ tự đóng xếp sau đối tượng mới theo quy định tại điều 12 Luật BHYT);

- Được ngân sách nhà nước điều chỉnh tăng hỗ trợ mức đóng BHYT;

- Bị chết trước khi thẻ BHYT có giá trị sử dụng.

2. Số tiền hoàn trả

Số tiền hoàn trả tính theo mức đóng BHYT và thời gian đã đóng tiền nhưng chưa sử dụng thẻ. Thời gian đã đóng tiền nhưng chưa sử dụng thẻ được tính từ thời điểm sau đây:

- Từ thời điểm thẻ BHYT được cấp theo nhóm mới bắt đầu có giá trị sử dụng đối với đối tượng được cấp thẻ BHYT theo nhóm đối tượng mới.

- Từ thời điểm quyết định của cơ quan có thẩm quyền có hiệu lực đối với đối tượng được ngân sách nhà nước điều chỉnh tăng hỗ trợ mức đóng BHYT.

- Từ thời điểm thẻ có giá trị sử dụng đối với đối tượng bị chết trước khi thẻ BHYT có giá trị sử dụng.

**IV. Mức hưởng của BHYT hộ gia đình và BHYT HSSV**

1. Trường hợp cấp cứu:

Được KCB tại bất kỳ cơ sở KCB BHYT và phải xuất trình các giấy tờ theo quy định trước khi ra viện.

2. KCB BHYT đúng tuyến

KCB đúng nơi đăng ký KCB ban đầu ghi trên thẻ và chuyển tuyến KCB BHYT theo đúng quy định sẽ được quỹ BHYT thanh toán trong phạm vi quyền lợi và mức hưởng như sau:

- 100% chi phí KCB đối với các trường hợp sau:

+ Khi đi KCB tại tuyến xã.

+ Nếu chi phí KCB thấp hơn 15% mức lương cơ sở (223.500 đồng) tại thời điểm đi KCB.

+ Khi có thời gian tham gia BHYT 5 năm liên tục trở lên và có số tiền cùng chi trả chi phí KCB trong năm lớn hơn 6 tháng lương cơ sở, trừ trường hợp tự đi KCB không đúng tuyến.

- 80% chi phí KCB đối với các trường hợp khác.

3. KCB BHYT không đúng tuyến

Trường hợp không có Giấy chuyển tuyến, mà xuất trình đầy đủ thủ tục KCB BHYT, được quỹ BHYT thanh toán trong phạm vi, mức hưởng và tỷ lệ hưởng theo quy định như sau:

- 100% chi phí KCB đối với các trường hợp sau:

+ Khi KCB ngoại trú bệnh viện tuyến huyện.

+ KCB nội trú bệnh viện tuyến huyện, tỉnh.

- 40% chi phí KCB KCB nội trú bệnh viện tuyến Trung ương.

*- Đối với trường hợp KCB tại các cơ sở KCB tuyến tỉnh trong phạm vi cả nước cần lưu ý:*

+ Điều trị nội trú tuyến tỉnh: Quỹ BHYT chi trả 100% chi phí trong phạm vi và mức hưởng của người tham gia. Người bệnh không được miễn cùng chi trả chi phí KCB, đồng thời phần chi phí cùng chi trả trong trường hợp này không được xác định là điều kiện để cấp Giấy chứng nhận không cùng chi trả trong năm.

+ Điều trị ngoại trú tuyến tỉnh: Không được quỹ BHYT chi trả chi phí KCB.

4. KCB tại cơ sở không có hợp đồng KCB BHYT

- Được cơ quan BHXH thanh toán trực tiếp chi phí KCB BHYT cho các trường hợp:

+ Dữ liệu thẻ BHYT không được cung cấp hoặc cung cấp không chính xác về thông tin thẻ BHYT.

+ Người bệnh không xuất trình được thẻ BHYT trước khi ra viện, chuyển viện trong ngày do tình trạng cấp cứu, mất ý thức hoặc tử vong.

+ Người tham gia BHYT 5 năm liên tục trở lên, có số tiền cùng chi trả chi phí KCB đúng tuyến trong một năm lớn hơn 6 tháng lương cơ sở, nhưng chưa được thanh toán số tiền cùng chi trả lớn hơn 6 tháng lương cơ sở.

- Mức hưởng:

+ KCB ngoại trú bệnh viện tuyến huyện được hưởng tối đa 0,15 lần mức lương cơ sở (1.490.000đ x 0,15 = 223.500 đồng).

+ KCB nội trú bệnh viện tuyến huyện được hưởng tối đa 0,5 lần mức lương cơ sở (1.490.000đ x 0,5 = 745.000 đồng).

+ KCB nội trú bệnh viện tuyến tỉnh được hưởng tối đa 1 lần mức lương cơ sở (1.490.000đ x 1 = 1.490.000 đồng).

+ KCB nội trú bệnh viện tuyến Trung ương được hưởng tối đa 2,5 lần mức lương cơ sở (1.490.000đ x 2,5 = 3.725.000 đồng).

5. KCB BHYT không đúng quy định

Trường hợp KCB BHYT không xuất trình đầy đủ thủ tục, tại nơi đăng ký KCB ban đầu, được cơ quan BHXH thanh toán trực tiếp chi phí KCB BHYT cho các trường hợp:

- KCB ngoại trú được hưởng tối đa 0,15 lần mức lương cơ sở (1.490.000đ x 0.15 = 223.500 đồng).

- KCB nội trú được hưởng tối đa 0,5 lần mức lương cơ sở (1.490.000đ x 0.5 = 745.000 đồng).

**IV. Thủ tục đi KCB BHYT**

Khi đi khám chữa bệnh (KCB) phải xuất trình các giấy tờ sau:

- Thẻ BHYT còn hạn sử dụng.

- Chứng minh nhân thân có ảnh.

- Giấy hẹn nếu thẻ BHYT đang được chờ cấp lại hoặc đổi thẻ.

- Giấy chuyển tuyến KCB.

***Một số lưu ý:***

- Đối với người tham gia lần đầu hoặc không liên tục từ 3 tháng trở lên trong năm tài chính thì thẻ có giá trị sử dụng sau 30 ngày, kể từ ngày đóng BHYT.

- Sử dụng thẻ BHYT đúng mục đích, không cho người khác mượn thẻ và không sử dụng thẻ của người khác trong KCB.

- Để thẻ BHYT có giá trị sử dụng liên tục và không bị gián đoạn, trước khi thẻ BHYT hết hạn sử dụng, người tham gia hoặc đại diện hộ gia đình phải nộp tiền gia hạn thẻ tại đại lý thu BHXH, BHYT hoặc cơ quan BHXH.

- Từ ngày 01/6/2021 người tham gia BHYT có thể sử dụng hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VssID để đi KCB BHYT.

- Người tham gia BHXH, BHYT có thể tra cứu thông tin, quá trình tham gia BHXH, BHYT tại

+ Cổng thông tin điện tử baohiemxahoi.gov.vn

+ Hotline: 1900 9068 để được tư vấn và hỗ trợ

+ Ứng dụng VssID - BHXH số để cập nhật thông tin chính sách BHXH, BHYT, BNTN và quá trình đóng - hưởng của người tham gia.

**PHẦN III**

**MỘT SỐ TIỆN ÍCH CƠ BẢN CỦA ỨNG DỤNG VSSID**

1. Tra cứu thông tin quá trình tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

2. Tra cứu thông tin hưởng các chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp, KCB BHYT.

3. Tra cứu mã số BHXH, thời hạn sử dụng thẻ BHYT.

4. Tra cứu địa chỉ cơ quan BHXH, đại lý thu BHXH ở gần bạn nhất.

5. Tra cứu cơ sở khám chữa bệnh cấp giấy nghỉ việc hưởng BHXH; tra cứu cơ sở KCB BHYT có ký hợp đồng KCB BHYT.

6. Hỗ trợ trực tuyến 24/7 (trả lời tự động – Chatbot, tổng đài hỗ trợ -1900 9068, email, câu hỏi thường gặp).

7. Tin tức hoạt động của Ngành BHXH Việt Nam, các video về chế độ, chính sách,…

8. Sử dụng hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VssID để KCB BHYT (từ ngày 01/6/2021); hướng tới thay thế sổ BHXH; tích hợp dịch vụ công, thanh toán trực tuyến…